

Số: 43/2023/QĐST-HNGĐ

TP. Yên Bái, ngày 19 tháng 05 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 70/2023/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 03 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1987

Bị đơn: Anh Ngô Trung Đ, sinh năm 1987.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố P, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào các Điều 147; 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào các Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 05 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 05 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Kim T và anh Ngô Trung Đ

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con: Giao cháu Ngô Minh T1, sinh ngày 18 tháng 04 năm 2022 cho chị Nguyễn Thị Kim T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu T1 đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi.

Giao cháu Ngô Bảo N, sinh ngày 06 tháng 5 năm 2020 cho anh Ngô Trung Đ trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi.

Anh Ngô Trung Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Ngô Minh T1 số tiền là 1.000.000đồng/01tháng cho đến khi cháu T1 đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 01 tháng 05 năm 2023. Chị Nguyễn Thị Kim T không phải cấp dưỡng nuôi cháu Ngô Bảo N.

Kể từ ngày chị T có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Đ không thi hành khoản tiền nêu trên đúng thời hạn thì hàng tháng anh Đ còn phải chịu khoản tiền lãi quy định tại Điều 357; khoản 2 điều 468 của Bộ Luật dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Chị Nguyễn Thị Kim T và anh Ngô Trung Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim T phải chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2022/0000138 ngày 02 tháng 03 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái. Xác nhận chị T đã nộp đủ tiền án phí.

Anh Ngô Trung Đ không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh YB;
- VKSND thành phố YB;
- THADS thành phố YB;
- Dương sự;
- UBND phường N,
- TP Y (GCNKH số 23 ngày 30-09-2019)
- P. kế toán;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thế Hòa

